

MAILAN HUONG – HÀ THANH UYÊN

Giải thích ngữ pháp TIẾNG ANH

Không phần nào trong xuất bản phẩm này được phép sao chép hay phát hành dưới bất cứ hình thức hoặc phương tiện nào mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của tác giả Mai Lan Hương và Hà Thanh Uyên.

NHA XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG

GIẢI THÍCH NGỮ PHÁP TIẾNG ANH

MAI LAN HUONG - HÀ THANH UYÊN

NHÀ XUẤT BẢN ĐÀ NẴNG

1.6 103, đường 30 tháng 4 – Hòa Cường Bắc – Đà Nẵng

ĐT: 0236.3797814 – 3797823; Fax: 0236.3797875

www.nxbdanang.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc: NGUYỄN THÀNH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập: NGUYỄN KIM HUY

Biên tập: Nguyễn Đức Thảo Vy

Trình bày: Công Bình

Bìa: Dương Tiên

Sửa bản in: Lý Thanh Trúc

Liên kết xuất bản:

CÔNG TY CỔ PHẦN ZENBOOKS

Đ/C: 473/8 Tô Hiến Thành, P.14, Q.10, Tp.HCM

ĐT: (028) 38682889 - Hotline: 0914794466

In 10.000 cuốn, khổ 17 x 24 cm, tại Cty TNHH MTV in báo Nhân Dân Tp.HCM.

Đ/c: D20/532P Ấp 4, xã Phong Phú, huyện Bình Chánh, Tp.HCM.

Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch xuất bản số 62-2021/CXBIPH/1-02/ĐaN

QĐXB số: 18/QĐ-NXBĐaN do NXB Đà Nẵng cấp ngày 13/01/2021.

Mã ISBN: 978-604-84-5596-5. In xong và nộp lưu chiểu năm 2021.

LỜI GIỚI THIỆU

(Viết cho lần tái bản 2020)

Quý độc giả thân mến,

GIẢI THÍCH NGỮ PHÁP TIẾNG ANH, tác giả Mai Lan Hương - Hà Thanh Uyên, là cuốn sách ngữ pháp đã được phát hành và tái bản rất nhiều lần trong suốt những năm vừa qua.

Trong lần tái bản GIẢI THÍCH NGỮ PHÁP TIẾNG ANH năm 2020 này, nhằm nâng cao chất lượng sách và giúp người học trau dồi, củng cố và nâng cao kiến thức ngữ pháp tiếng Anh, chúng tôi chỉnh sửa, bổ sung và cập nhật một số kiến thức ngữ pháp mới.

Ấn bản mới GIẢI THÍCH NGỮ PHÁP TIẾNG ANH gồm 5 chương, hệ thống hóa toàn diện kiến thức ngữ pháp tiếng Anh từ cơ bản đến nâng cao:

- ★ Chương 1: Từ Loại (Parts of Speech)
- ★ Chương 2: Thì và Sự Phối Hợp Thì (Tenses and Sequence of Tenses)
- ★ Chương 3: Mệnh Đề (Clauses)
- ★ Chương 4: Câu (Sentences)
- ★ Chương 5: Từ Vựng Học (Word Study)

Các chủ điểm ngữ pháp trong từng chương được trình bày rõ ràng, chi tiết, giải thích cặn kẽ các cách dùng và quy luật mà người học cần nắm vững. Sau mỗi chủ điểm ngữ pháp là phần bài tập đa dạng nhằm giúp người học củng cố phần lý thuyết.

Rất mong nhận được sự góp ý từ phía độc giả để giúp chúng tôi hoàn thiện sách. Thư góp ý xin gửi về: info@zenbooks.vn

Ban biên soạn Zenbooks

Collected by: hoctot365.edu.vn

CHƯƠNG 1

TỪ LOẠI PARTS OF SPEECH

DANH TỪ NOUNS

Danh từ (nouns) là từ hoặc nhóm từ chỉ người, con vật, vật thể, nơi chốn, khái niệm, tính chất hoặc hoạt động.

Ex: girl (*con gái*), friend (*người bạn*), dog (*con chó*), car (*xe hơi*), tree (*cây*), city (*thành phố*), France (*nước Pháp*), love (*tình yêu*), happiness (*niềm hạnh phúc*), peace (*hòa bình*), cruelty (*sự tàn bạo*), walk (*cuộc đi bộ*), arrival (*sự đến*).

Các loại danh từ (Types of nouns)

Dựa trên các tiêu chí khác nhau, danh từ có thể được chia thành nhiều loại:

I. Danh từ chung và danh từ riêng (Common and proper nouns)

1. **Danh từ chung (common nouns)** là tên gọi chung của một loại người, vật hoặc sự vật.

Ex: doctor (*bác sĩ*), cat (*con mèo*), house (*ngôi nhà*), mountain (*núi*), language (*ngôn ngữ*)

Trong danh từ chung có danh từ tập hợp (collective nouns) dùng để chỉ một nhóm người, vật hoặc sự vật.

Ex: family (*gia đình*), crowd (*đám đông*), team (*đội*), police (*cảnh sát*), government (*chính phủ*), cattle (*bò*), etc.

2. **Danh từ riêng (proper nouns)** là tên riêng của người, vật, nơi chốn, tổ chức, v.v. Danh từ riêng được viết hoa mẫu tự đầu tiên.

Ex: Mary Smith, Lassie (dog's name), Jupiter (*Mộc tinh*), Africa (*Châu Phi*), the Rhine (*sông Rhine*), the White House (*Nhà trắng*), Microsoft

II. Danh từ cụ thể và danh từ trừu tượng (Concrete and abstract nouns)

1. **Danh từ cụ thể (concrete nouns)** là danh từ chung chỉ những thứ hữu hình mà chúng ta có thể nhận thức bằng giác quan (nhìn, nghe, sờ, ngửi, v.v.).